SAO Y; Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND TP Hà Nội
Giờ ký: 30/09/2026 16:42:55

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

VĂN BẢN HỢP NHẤT
Số: 02/2026/VBHN-NQ-HĐND

Hà Nội, ngày 29 tháng 9 năm 2026

NGHỊ QUYẾT
Về việc quy định một số mức chi cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở trên địa bàn thành phố Hà Nội

Nghị quyết số 17/2024/NQ-HĐND ngày 02 tháng 7 năm 2024 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội về việc quy định một số mức chi cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở trên địa bàn thành phố Hà Nội, có hiệu lực thi hành từ ngày 12 tháng 7 năm 2024, được sửa đổi, bổ sung bởi:

Nghị quyết số 43/2025/NQ-HĐND ngày 29 tháng 9 năm 2025 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 17/2024/NQ-HĐND ngày 02 tháng 7 năm 2024 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội quy định một số mức chi cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở trên địa bàn thành phố Hà Nội, có hiệu lực thi hành từ ngày 29 tháng 9 năm 2025.

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI
KHÓA XVI, KỲ HỌP THỨ 17

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;ăn cứ Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Luật Hòa giải ở cơ sở ngày 20 tháng 6 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 28/2013/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 15/2014/NĐ-CP ngày 27 tháng 02 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở;

Căn cứ Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật;

Căn cứ Thông tư số 56/2023/TT-BTC ngày 18 tháng 8 năm 2023 của Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí

đảm bảo cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở;

Xét Tờ trình số 187/TTr-UBND ngày 17 tháng 6 năm 2024 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về việc đề nghị ban hành Nghị quyết quy định một số mức chi cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở trên địa bàn thành phố Hà Nội; Báo cáo thẩm tra số 42/BC-BPC ngày 27 tháng 6 năm 2024 của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân Thành phố; Ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp. [1]

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định một số mức chi cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở trên địa bàn thành phố Hà Nội.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan đến việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước cấp đảm bảo cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở.

Điều 3. Mức chi cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hoà giải ở cơ sở

1. Chi xây dựng chương trình, đề án, kế hoạch phổ biến giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật, hòa giải ở cơ sở và truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật; các

---

[1] Nghị quyết số 43/2025/NQ-HĐND có căn cứ ban hành như sau:

"Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 59/2020/QH14 và Luật số 89/2025/QH15;

Căn cứ Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật số 14/2012/QH13;

Căn cứ Luật Hòa giải ở cơ sở số 35/2013/QH13;

Căn cứ Nghị định số 28/2013/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 15/2014/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật hòa giải ở cơ sở;

Căn cứ Quyết định số 27/2025/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, đặc khu đạt chuẩn tiếp cận pháp luật;

Căn cứ Thông tư số 56/2023/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí đảm bảo cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở;

Thực hiện Nghị quyết số 1656/NQ-UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của thành phố Hà Nội năm 2025;

Xét tờ trình số 316/TTr-UBND ngày 11 tháng 9 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về việc đề nghị ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 17/2024/NQ-HĐND ngày 02 tháng 7 năm 2024 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội quy định một số mức chi cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở trên địa bàn thành phố Hà Nội; Báo cáo thẩm tra số 86/BC-BPC ngày 17 tháng 9 năm 2025 của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội; Báo cáo giải trình, tiếp thu số 362/BC-UBND ngày 23 tháng 9 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 17/2024/NQ-HĐND ngày 02 tháng 7 năm 2024 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội quy định một số mức chi cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở trên địa bàn thành phố Hà Nội."

văn bản quản lý, chỉ đạo, hướng dẫn chương trình, đề án, kế hoạch của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật, Hội đồng đánh giá chuẩn tiếp cận pháp luật, Ban chỉ đạo các chương trình, đề án, kế hoạch, gồm:

a) Xây dựng đề cương:

- Xây dựng đề cương chi tiết: 1.200.000 đồng/đề cương;

- Tổng hợp hoàn chỉnh đề cương tổng quát: 2.000.000 đồng/đề cương hoàn chỉnh.

b) Soạn thảo chương trình, đề án, kế hoạch:

- Soạn thảo Chương trình, đề án, kế hoạch: 3.000.000 đồng/chương trình, đề án, kế hoạch;

- Soạn thảo báo cáo tiếp thu, tổng hợp ý kiến: 500.000 đồng/báo cáo.

c) Tổ chức họp, tọa đàm góp ý:

- Chủ trì: 200.000 đồng/người/buổi;

- Thành viên dự: 100.000 đồng/người/buổi.

d) Ý kiến tư vấn của chuyên gia: 500.000 đồng/văn bản;

đ) Xét duyệt chương trình, đề án, kế hoạch:

- Chủ tịch Hội đồng: 200.000 đồng/người/buổi;

- Thành viên Hội đồng, thư ký: 150.000 đồng/người/buổi;

- Đại biểu được mời tham dự: 100.000 đồng/người/buổi;

- Nhận xét, phản biện của Hội đồng: 300.000 đồng/bài viết;

- Bài nhận xét của ủy viên Hội đồng: 200.000 đồng/bài viết.

e) Ý kiến thẩm định chương trình, đề án, kế hoạch: 500.000 đồng/bài viết (đối với trường hợp không thành lập Hội đồng xét duyệt);

g) Xây dựng các văn bản quản lý, chỉ đạo, hướng dẫn chương trình, đề án, kế hoạch: 500.000 đồng/văn bản.

2. Chi thù lao báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật, hoà giải viên cơ sở, người được mời tham gia thực hiện phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở; hướng dẫn sinh hoạt chuyên đề Câu lạc bộ pháp luật, nhóm nòng cốt với tư cách là giảng viên: Thực hiện theo quy định của Thành phố về mức chi thù lao giảng viên quy định tại Phụ lục 02 Nghị quyết số 11/2018/NQ-HĐND ngày 05/12/2018 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội quy định một số nội dung, mức chi thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân Thành phố. Trường hợp thực hiện phổ biến giáo dục pháp luật cho các đối tượng đặc thù theo quy định tại các Điều 17, 18, 19, 20, 21, 22 của Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật được hưởng thêm 20% mức thù lao được nhận.

3. Chi biên soạn một số tài liệu phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở đặc thù:

a) Tờ gấp pháp luật (bao gồm biên soạn, biên tập, thẩm định): 1.500.000 đồng/tờ gấp đã hoàn thành;

b) Tình huống giải đáp pháp luật (bao gồm biên soạn, biên tập, thẩm định): 450.000 đồng/tình huống đã hoàn thành;

c) Câu chuyện pháp luật (bao gồm biên soạn, biên tập, thẩm định): 2.250.000 đồng/câu chuyện đã hoàn thành;

d) Tiểu phẩm pháp luật (bao gồm biên soạn, biên tập, thẩm định, lấy ý kiến chuyên gia): 7.500.000 đồng/tiểu phẩm đã hoàn thành.

4. Chi xây dựng và duy trì sinh hoạt Câu lạc bộ pháp luật, nhóm nòng cốt:

a) Chi hỗ trợ tiền ăn, nước uống cho thành viên tham gia hội nghị ra mắt Câu lạc bộ pháp luật: 50.000 đồng/người/ngày (không quá 1 ngày);

b) Chi tiền nước uống cho người dự sinh hoạt Câu lạc bộ pháp luật, nhóm nòng cốt: 20.000 đồng/người/buổi.

5. Chi tổ chức cuộc thi, hội thi cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở:

a) [2]Chi tổ chức cuộc thi sân khấu, thi trên internet, có thêm mức chi đặc thù sau:

- Thuê dẫn chương trình: Tùy theo quy mô, cấp tổ chức, cơ quan, đơn vị được giao chủ trì tổ chức cuộc thi quyết định mức thuê dẫn chương trình;

- Thuê hội trường và thiết bị phục vụ cuộc thi sân khấu: Tùy theo quy mô, cấp tổ chức, địa bàn tổ chức cuộc thi, cơ quan, đơn vị được giao chủ trì tổ chức cuộc thi quyết định mức thuê hội trường và thiết bị;

- Thuê văn nghệ, diễn viên:

+ Thuê văn nghệ, diễn viên đối với cuộc thi do Thành phố tổ chức: 450.000 đồng/người/ngày;

+ Thuê văn nghệ, diễn viên đối với cuộc thi do sở, ngành, xã, phường tổ chức: 360.000 đồng/người/ngày.

b) [3] Mức chi giải thưởng cuộc thi, hội thi cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật, hoà giải ở cơ sở: Tùy theo quy mô và địa bàn tổ chức cuộc thi, đơn vị tổ chức cuộc thi quyết định mức chi giải thưởng cụ thể nhưng không vượt định mức chi tối đa quy định tại điểm này, cụ thể như sau:

- Giải Nhất:

+ Tập thể:

Cuộc thi do Thành phố tổ chức: 15.000.000 đồng/giải;

Cuộc thi do sở, ngành, xã, phường tổ chức: 12.000.000 đồng/giải.

---

[2] Điểm này được sửa đổi theo quy định tại khoản 1 Điều 1 của Nghị quyết số 43/2025/NQ-HĐND, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 29 tháng 9 năm 2025.

[3] Điểm này được sửa đổi theo quy định tại khoản 2 Điều 1 của Nghị quyết số 43/2025/NQ-HĐND, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 29 tháng 9 năm 2025.

+ Cá nhân:

Cuộc thi do Thành phố tổ chức: 9.000.000 đồng/giải;

Cuộc thi do sở, ngành, xã, phường tổ chức: 7.200.000 đồng/giải.

- Giải Nhì:

+ Tập thể:

Cuộc thi do Thành phố tổ chức: 10.500.000 đồng/giải;

Cuộc thi do sở, ngành, xã, phường tổ chức: 8.400.000 đồng/giải.

+ Cá nhân:

Cuộc thi do Thành phố tổ chức: 4.500.000 đồng/giải;

Cuộc thi do sở, ngành, xã, phường tổ chức: 3.600.000 đồng/giải.

- Giải Ba:

+ Tập thể:

Cuộc thi do Thành phố tổ chức: 7.500.000 đồng/giải;

Cuộc thi do sở, ngành, xã, phường tổ chức: 6.000.000 đồng/giải.

+ Cá nhân:

Cuộc thi do Thành phố tổ chức: 3.000.000 đồng/giải;

Cuộc thi do sở, ngành, xã, phường tổ chức: 2.400.000 đồng/giải.

- Giải Khuyến khích:

+ Tập thể:

Cuộc thi do Thành phố tổ chức: 4.500.000 đồng/giải;

Cuộc thi do sở, ngành, xã, phường tổ chức: 3.600.000 đồng/giải.

+ Cá nhân:

Cuộc thi do Thành phố tổ chức: 1.500.000 đồng/giải;

Cuộc thi do sở, ngành, xã, phường tổ chức: 1.200.000 đồng/giải.

- Giải Phụ khác:

+ Cuộc thi do Thành phố tổ chức: 750.000 đồng/giải;

+ Cuộc thi do sở, ngành, xã, phường tổ chức: 600.000 đồng/giải.

6. Chi thực hiện báo cáo thống kê về hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở:

a) Thu thập thông tin, xử lý số liệu báo cáo: 75.000 đồng/báo cáo;

b) [4] Báo cáo, cụ thể:

- Báo cáo của Thành phố: 4.500.000 đồng/báo cáo;

- Báo cáo của sở, ngành, xã, phường: 3.600.000 đồng/báo cáo.

---

[4] Điểm này được sửa đổi theo quy định tại khoản 3 Điều 1 của Nghị quyết số 43/2025/NQ-HĐND, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 29 tháng 9 năm 2025.

7. Chi thực hiện các cuộc điều tra, khảo sát về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở: Thực hiện theo quy định của Thành phố về mức chi của các cuộc điều tra, thống kê do ngân sách Thành phố đảm bảo tại Phụ lục 01 của Nghị quyết số 22/2016/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2016 và Phụ lục 02 của Nghị quyết số 06/2023/NQ-HĐND ngày 04 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội.

8. Chi cho công tác hòa giải ở cơ sở:

a) Chi thù lao cho hòa giải viên (đối với các hòa giải viên trực tiếp tham gia vụ, việc hòa giải): 300.000 đồng/vụ, việc. Trường hợp vụ, việc hòa giải thành theo Điều 24 Luật Hòa giải ở cơ sở: 400.000 đồng/vụ, việc;

b) Hỗ trợ chi phí mai táng cho người tổ chức mai táng hòa giải viên gặp tai nạn hoặc rủi ro bị thiệt hại về tính mạng trong khi thực hiện hoạt động hòa giải ở cơ sở: 05 tháng lương cơ sở;

c) Chi hỗ trợ hoạt động của tổ hòa giải (chi mua văn phòng phẩm, sao chụp tài liệu, nước uống phục vụ các cuộc họp của tổ hòa giải): 150.000 đồng/tổ hòa giải/tháng.

9. Nội dung chi, mức chi bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hoà giải ở cơ sở không thuộc quy định tại các khoản 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7 và khoản 8 của Điều này được thực hiện theo quy định tại Thông tư số 56/2023/TT-BTC ngày 18 tháng 8 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hoà giải ở cơ sở và các quy định pháp luật có liên quan.

10. Trong quá trình thực hiện nếu các văn bản dẫn chiếu được sửa đổi, bổ sung, thay thế thì áp dụng theo quy định pháp luật hiện hành.

Điều 4. Nguồn kinh phí thực hiện

Kinh phí chi cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hoà giải ở cơ sở được thực hiện theo điểm b, c khoản 1 và khoản 2 Điều 2 Thông tư số 56/2023/TT-BTC ngày 18 tháng 8 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hoà giải ở cơ sở và phân cấp ngân sách hiện hành.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội tổ chức thực hiện Nghị quyết.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội, các Ban của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội, các Tổ đại biểu và các đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội giám sát thực hiện Nghị quyết.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp thành phố Hà Nội tham gia giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 6. Hiệu lực thi hành[5]

1. Nghị quyết này bãi bỏ các quy định sau:

a) Các nội dung mức chi cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và chuẩn tiếp cận pháp luật của thành phố Hà Nội quy định tại Phụ lục số 02 và các nội dung mức chi thực hiện công tác hoà giải ở cơ sở của thành phố Hà Nội quy định tại Phụ lục số 04 Nghị quyết số 19/2014/NQ-HĐND ngày 05 tháng 12 năm 2014 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội về việc quy định mức chi đón tiếp, thăm hỏi, chúc mừng do Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp Thành phố và cấp huyện.

b) Các nội dung mức chi giải thưởng cuộc thi cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và chuẩn tiếp cận pháp luật của thành phố Hà Nội quy định tại Phụ lục số 01 Nghị quyết số 03/2019/NQ-HĐND ngày 08 tháng 7 năm 2019 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội về việc quy định một số nội dung, mức chi thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân Thành phố.

2. Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội khóa XVI, kỳ họp thứ 17 thông qua ngày 02 tháng 7 năm 2024 và có hiệu lực thi hành từ ngày 12 tháng 7 năm 2024./.

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

XÁC THỰC VĂN BẢN HỢP NHẤT

Hà Nội, ngày 29 tháng 9 năm 2026

CHỦ TỊCH

Phùng Thị Hồng Hà

Nơi nhận:
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chính phủ;
- Ủy ban Pháp luật và Tư pháp của Quốc hội;
- Ủy ban Công tác đại biểu của Quốc hội;
- Các Bộ: Tư pháp, Tài chính;
- Thường trực Thành ủy Hà Nội;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội thành phố Hà Nội;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQ VN TPHN;
- Các Ban Đảng của Thành ủy, Văn phòng Thành ủy;
- Các Ban của HĐND Thành phố;
- Các Đại biểu HĐND Thành phố;
- Các VP: Đoàn ĐBQH và HĐND, UBND TP;
- Các Sở, ban, ngành, tổ chức CT-XH Thành phố;
- Thường trực HĐND, UBND các xã, phường;
- Trang TTĐT của Đoàn ĐBQH và HĐND TP;
- Trung tâm TT, DL và CNS Thành phố;
- Lưu:VT.

---

[5] Điều 2 của Nghị quyết số 43/2025/NQ-HĐND quy định như sau:

"1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

2. Giao Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

3. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và các đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội giám sát thực hiện Nghị quyết.

4. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Hà Nội và các tổ chức chính trị - xã hội thành phố Hà Nội phối hợp tuyên truyền và giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết đã được Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội khóa XVI, kỳ họp thứ 26 thông qua ngày 29 tháng 9 năm 2025./.".